

Bản án số: 13/2020/HS-ST  
Ngày 24 - 6 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thu Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Tẩn A Liều

2. Bà Tường Thị Tuyết

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2020/TLST- HS ngày 02 tháng 6 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Xuân T** - Sinh ngày 04/07/1998 tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Xuân N và bà Can Thị P; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự. Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 103/QĐ-TA ngày 04/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát đã quyết định đưa Đào Xuân T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng, đến ngày 29/10/2019 Đào Xuân T chấp hành xong, tính đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xóa tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/5/2020, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. “Có mặt”.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Phàng A D

Nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. “Vắng mặt”

**- Người chứng kiến:** Anh Nguyễn Thành L

Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. “Vắng mặt”

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 12/5/2020, Đào Xuân T và Hoàng Văn P - Sinh năm 1998, trú tại thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai đang đi chơi tại thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai thì Đào Xuân T nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản lấy tiền đi mua ma túy sử dụng. Đào Xuân T rủ Hoàng Văn P đi lên xã M, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tìm xem nhà nào có tài sản sơ hở để trộm cắp. Hoàng Văn P đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 24B1- 632.37 chở Đào Xuân T. Khi đến gần lán của gia đình anh Phàng A D - Sinh năm 1960, tại thôn Coóc Ngó, xã B, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Đào Xuân T bảo Hoàng Văn P dừng xe và đứng đợi ở ngoài đường, còn Đào Xuân T đi bộ vào trong lán. Đào Xuân T thấy vợ chồng Phàng A D đang ngồi ăn cơm và thấy trên đầu giường sau lưng anh Phàng A D có treo một chiếc quần dài. Đào Xuân T vào ngồi trên giường và hỏi mua gà đồng thời dùng tay trái sờ vào túi quần lấy ra được 01 chiếc ví giả da màu nâu, Đào Xuân T mở ra kiểm tra thấy có 1.250.000 (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng, Đào Xuân T lấy toàn bộ số tiền rồi cất chiếc ví vào vị trí cũ. Sau khi trộm cắp được tiền và thấy Phàng A D bảo không có gà bán nên Đào Xuân T đi bộ quay lại chỗ Hoàng Văn P đang đứng đợi và bảo Hoàng Văn P điều khiển xe mô tô đi đến nhà chị Nông Thị M ở thôn M, xã M, huyện Bát Xát để mua ma túy. Khi đến nơi Hoàng Văn P đứng ngoài đợi còn Đào Xuân T đi vào trong nhà Nông Thị M và hỏi mua một phen ma túy. Nông Thị M đi lên gác xép khoảng 05 phút sau quay lại đưa cho Đào Xuân T 01 (một) gói giấy có chữ và hình ảnh bên trong là ma túy. Đào Xuân T nhận gói ma túy cất vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc đồng thời đưa cho Nông Thị M 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Đào Xuân T đi bộ quay lại chỗ Hoàng Văn P đứng đợi sau đó Hoàng Văn P điều khiển xe mô tô chở Đào Xuân T đi mua xi lanh và đổ xăng hết 50.000 (Năm mươi nghìn) đồng. Sau đó Đào Xuân T và Hoàng Văn P đi xuống bờ suối thuộc thôn M, xã M để sử dụng ma túy bằng hình thức chích. Sau khi sử dụng ma túy xong, Hoàng Văn P điều khiển xe mô tô chở Đào Xuân T về nhà còn Hoàng Văn P đi về nhà mình. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, Đào Xuân T đang ở nhà thì bị tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phát hiện và bắt giữ cùng toàn bộ tang vật. Quá trình điều tra đã thu giữ của Đào Xuân T số tiền 900.000 (Chín trăm nghìn) đồng.

Ngày 12/05/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra quyết định trưng cầu giám định về ma túy số 39 đối với chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Đào Xuân T ngày 12/5/2020.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 12/05/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: 01 gói được gói bằng giấy có chữ và hình ảnh, bên trong có chất bột khô, màu trắng, vón cục. Tổng khối lượng của số chất bột khô, màu trắng, vón cục này là

0,16 gam. Trích 0,07 gam tiến hành giám định, còn lại 0,09 gam hoàn trả cơ quan trung cầu.

Tại Kết luận giám định số 101/GĐMT ngày 15/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 0,16 (không phải mười sáu) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin)

Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 31/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Đào Xuân T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đào Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đào Xuân T về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Đào Xuân T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo với mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,09 gam Hêrôin còn lại sau giám định.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Đào Xuân T: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Đào Xuân T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết xã hội và pháp luật, nhận thức được tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vào ngày 12/5/2020 Đào Xuân T đã có hành vi mua ma túy về mục đích để sử dụng. Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, số ma túy thu giữ được của bị cáo Đào Xuân T là 0,16 gam Hêrôin.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đào Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo Đào Xuân T là đối tượng nghiện chất ma túy, thường xuyên vắng mặt tại địa phương và có một tiền sự: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 103/QĐ-TA ngày 04/01/2019 của Tòa án nhân huyện Bát Xát đã quyết định đưa Đào Xuân T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng, ngày 29/10/2019 Đào Xuân T chấp hành xong, tính đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xóa tiền sự. Tuy nhiên bị cáo đã không tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

Đối với đối tượng Nông Thị M theo lời khai của Đào Xuân T là người đã bán Hêrôin cho Đào Xuân T vào ngày 12/05/2020 và Hoàng Văn P theo lời khai của Đào Xuân T là người đã cùng Đào Xuân T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của gia đình anh Phàng A D rồi cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng. Quá trình điều tra đã xác minh hiện tại Nông Thị M và Hoàng Văn P không có mặt tại địa phương, vì vậy Cơ quan điều tra chưa đề cập để xử lý khi nào xác minh làm rõ được sẽ xử lý sau xét thấy là phù hợp.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Đào Xuân T vào ngày 12/5/2020 do số tiền trộm cắp là 1.250.000 đồng không đủ để xử lý hình sự, nên Công an huyện Bát Xát đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18 ngày 27/5/2020 bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng đối với Đào Xuân T là đúng quy định của pháp luật. Đối với số tiền 900.000 đồng Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phàng A D, anh Phàng A D đã nhận đủ số tiền trên. Còn lại số tiền 350.000 đồng Đào Xuân T đã tiêu xài hết anh Phàng A D cho Đào Xuân T, không yêu cầu Đào Xuân T phải bồi thường nên hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đào Xuân T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có bà ngoại là bà Ngô Thị S được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất. Vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm

ổn định, là đối tượng nghiện ma túy nên không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

**[6] Về vật chứng vụ án:**

Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 0,16 gam Hêrôin, sau khi trích mẫu giám định còn lại 0,09 gam Hêrôin đã được tái niêm phong theo quy định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 24B1 - 632.37 tạm giữ ngày 12/5/2020, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là của chị Dón Thị Kín - Sinh năm 1973, trú tại thôn B, xã B, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Việc Hoàng Văn P sử dụng chiếc xe làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản và đi mua ma túy sử dụng, chị Dón Thị Kín không biết. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Dón Thị Kín là đúng quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đào Xuân T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Đào Xuân T 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/5/2020.

**2. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,09 gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định được tái niêm phong theo quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai có đặc điểm như sau: 01 (một) bì thư tái niêm phong bên trong có 0,09 (không phải không chín) gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định. Trên một mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Đào Xuân T ngày 12 tháng 5 năm 2020 tại thôn T, xã B, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”.

(Vật chứng thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01 tháng 6 năm 2020 giữa Công an huyện Bát Xát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát).

**3. Về án phí:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Đào Xuân T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Cơ quan THAHS CA huyện;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phạm Thu Trang**